

Cần Thơ, ngày 17 tháng 07 năm 2020

KẾ HOẠCH THỰC TẬP TỐT NGHIỆP (CNTP)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

Giúp sinh viên hiểu rõ và liên hệ kiến thức đã học với thực tế về vận hành, tổ chức, quản lý cơ sở sản xuất thực phẩm, điều hành quy trình chế biến, bảo quản và đánh giá chất lượng các sản phẩm thực phẩm.

Tạo điều kiện cho sinh viên giao tiếp với các nhân viên tại nhà máy, làm quen với môi trường làm việc của người kỹ sư, nhân viên quản lý chất lượng sản phẩm,...

Từ những trải nghiệm thực tế tại các cơ sở chế biến, sinh viên có thể hình thành được ý tưởng luận văn tốt nghiệp hoặc tiểu luận tốt nghiệp và định hướng được nghề nghiệp tương lai một cách rõ ràng.

2. Yêu cầu

Môn học với số lượng tín chỉ là 02 tín chỉ (120 giờ thực tế tại cơ sở chế biến thực phẩm). Khoa Công nghệ thực phẩm và Công nghệ sinh học, trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ lập kế hoạch cho sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm thực tập tại các nhà máy trong 03 tuần.

Số lượng sinh viên tham gia thực tập là 122 sinh viên lớp Công nghệ thực phẩm – Khóa 2017.

+ Công nghệ thực phẩm – Khóa 2017 - lớp 1: 61 sinh viên

+ Công nghệ thực phẩm – Khóa 2017 - lớp 2: 61 sinh viên

Trong thời gian thực tập tại nhà máy hoặc cơ sở chế biến thực phẩm, sinh viên tìm hiểu và tham gia vào hoạt động thực tế tại nhà máy theo sự hướng dẫn của cán bộ tại nhà máy.

Mỗi giảng viên sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn 1 nhóm sinh viên trong suốt quá trình sinh viên thực tập tại nhà máy, hướng dẫn sinh viên thực hiện báo cáo và đánh giá quá trình thực tập.

Bộ môn Công nghệ thực phẩm chịu trách nhiệm thành lập các tổ đánh giá kết quả báo cáo nội dung thực tập của sinh viên (mỗi tổ đánh giá gồm 02 giảng viên).

II. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian: Từ ngày 10/8/2020 đến ngày 28/08/2020

2. Địa điểm:

IV) Gồm 13 cơ sở chế biến thực phẩm (thông tin cụ thể các cơ sở được thể hiện ở mục IV)

III. KẾ HOẠCH

TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch thực tập ngoài trường của sinh viên. - Phân công cán bộ liên lạc cơ sở thực tập và đi tiền trạm, cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tập. - Lập danh sách sinh viên đi thực tập. - Dự trù kinh phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách Khoa CNTP và CNSH. - Bộ môn CNTP. - Trợ lý Khoa CNTP và CNSH. - Thư ký lập kế hoạch. 	Từ 20/6/2020 đến 15/7/2020
2	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi phòng Tài chính Kế toán. - Trình Ban giám hiệu phê duyệt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban giám hiệu - Phụ trách Khoa CNTP và CNSH - Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Trợ lý Khoa CNTP và CNSH - Thư ký lập kế hoạch 	Từ 10/7/2020 đến 20/7/2020
3	<ul style="list-style-type: none"> - Xin giấy giới thiệu đi thực tập ngoài trường của Nhà trường. - Thực hiện đúng kế hoạch đã trình Ban giám hiệu. - Cán bộ phụ trách liên hệ với cơ sở thực tập và đi tiền trạm. - Gửi công văn của Nhà trường cho cơ sở thực tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban giám hiệu. - Cán bộ giảng viên Khoa CNTP & CNSH. 	Từ 20/6/2020 đến 25/7/2020 (gửi giấy giới thiệu và đi tiền trạm theo thời gian nhà máy yêu cầu)
4	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên đi thực tập. - Cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tập phải thường xuyên nhắc nhở sinh viên làm đúng theo quy định của Nhà trường và Kế hoạch của Khoa. Báo cáo về Khoa, Nhà trường (những trường hợp phát sinh). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ giảng viên hướng dẫn. - Sinh viên. 	Từ 10/8/2020 đến 28/8/2020
5	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập tổ đánh giá môn học. - Sắp xếp thời gian, địa điểm cho sinh viên báo cáo kết quả thực tập - Tổng kết điểm và nhập điểm vào hệ thống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách Khoa CNTP và CNSH. - Bộ môn CNTP - Trợ lý Khoa CNTP và CNSH - Cán bộ hướng dẫn và Giảng viên được phân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp bài thu hoạch: ngày 11/9/2020 - Đánh giá học phần: từ 21/9/2020 đến 25/9/2020

TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM	THỜI GIẠN THỰC HIỆN
		công. - Sinh viên tham gia thực tập.	

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Liên hệ cơ sở, tiền trạm và hướng dẫn thực tập

TT	Cán bộ, giảng viên phụ trách	Cơ sở thực tập	Thông tin doanh nghiệp
1	Nguyễn Thị Hồng Xuyên Trần Thị Thanh Vân	Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang	- ĐC: KCN Sông Hậu, GD 1, Xã Đông Phú, H.Châu Thành, T.Hậu Giang - ĐT: 0293 2228788
2	Nguyễn Hồng Xuân Vi Nhã Trân	Công ty Cổ phần Thủy sản Trường Phát	ĐC: Lô 6A, đường Trục chính, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP Cần Thơ - ĐT: 0292 3883508
3		Công ty TNHH Công nghiệp Thủy sản Miền Nam	- ĐC: Lô 2.14, KCN Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Q. Ô Môn, Tp. Cần Thơ. - ĐT: 0292 3744150
4	Nguyễn Phúc Huy Lê Sĩ Thiện	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	ĐC: Km 2132, Khóm 5, Quốc Lộ 1A, P.2, Sóc Trăng - ĐT: 0299 3822 223
5		Công ty Cổ phần Thủy sản Sóc Trăng (Stapimex)	ĐC: 220 Quốc lộ 1A - P.2, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng - ĐT: 0299 3822164 / 3822367
6	Đoàn Phương Linh Huỳnh Thị Sữa	Công ty Lương thực Sông Hậu	- ĐC: Lô 18, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ. - ĐT: 0292 3841299 - 3842910 - 3841418
7		Công ty Cổ phần Thủy sản Tâm Phương Nam	- ĐC: Lô 16A9-1, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ - ĐT: 0292 6251416
8	Nguyễn Ngọc Ngân Khánh Trần Ngọc Liên	Công ty TNHH HTV Hải sản 404	Địa chỉ: 404, Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ - ĐT: 0292 3841083
9		Công ty TNHH Hải sản Việt Hải	ĐC: Km2087+500, QL 1A, X.Long Thạnh, H.Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang

TT	Cán bộ, giảng viên phụ trách	Cơ sở thực tập	Thông tin doanh nghiệp
			- ĐT: 0293 3848222 - 3951666 - Fax: 0293 3848999
10	Nguyễn Thị Thúy Hồng Lê Trí Ân	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu (Nhà máy 3)	ĐC: Khu C, KCN Sa Đéc, P.Tân Quy Đông, TP. Sa Đéc, Đồng Tháp - ĐT: 0277 3762225
11		Chi nhánh Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Thốt Nốt	- ĐC: KV.Thới Hòa 1, P.Thới Thuận, Q.Thốt Nốt, TP.Cần Thơ - ĐT: 0292 3684460
12	Nguyễn Xuân Hồng Trần Thị Thùy Linh	Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Pataya Việt Nam	ĐC: Lô 44 KCN Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ - ĐT: 0292 3842382 - 91
13		Công ty Cổ phần Bia - NGK Sài Gòn - Tây Đô	- ĐC: Lô 22, KCN Trà Nóc 1, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP.Cần Thơ - ĐT: 0292 3842538

2. Đánh giá kết thúc học phần

Sinh viên: Tất cả sinh viên tham gia thực tập

Giảng viên đánh giá: (lập 7 tổ đánh giá, mỗi tổ 2 giảng viên)

STT	CÁN BỘ GIẢNG VIÊN	GHI CHÚ
1.	Lê Trí Ân	
2.	Nguyễn Thị Thúy Hồng	
3.	Nguyễn Xuân Hồng	
4.	Nguyễn Phúc Huy	
5.	Nguyễn Ngọc Ngân Khánh	
6.	Trần Ngọc Liên	
7.	Đoàn Phương Linh	
8.	Trần Thị Thùy Linh	
9.	Huỳnh Thị Sữ	
10.	Lê Sĩ Thiện	
11.	Vi Nhã Trân	
12.	Trần Thị Thanh Vân	

13.	Nguyễn Hồng Xuân	
14.	Nguyễn Thị Hồng Xuyên	

3. Lập kế hoạch, thư ký, lưu trữ văn thư: Nguyễn Xuân Hồng, Lê Trí Ân

V. DỰ TRÙ KINH PHÍ

TT	CHI PHÍ	SỐ TIỀN	SỐ LƯỢNG	SỐ NGÀY	THÀNH TIỀN
	<i>Chi phí liên hệ thống nhất kế hoạch với Nhà máy</i>	<i>(Bảng kê chi tiết kèm theo)</i>			
	Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang	130000	1	1	130.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Trường Phát	72000	1	1	72.000
	Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Pataya Việt Nam	72000	1	1	72.000
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	220000	1	1	220.000
	Công ty Lương thực Sông Hậu	73000	1	1	73.000
	Công ty TNHH HTV Hải sản 404	10000	1	1	10.000
1	Công ty Cổ phần Thủy sản Sóc Trăng (Stapimex)	219000	1	1	219.000
	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu (Nhà máy 3)	208000	1	1	208.000
	Chi nhánh Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Thốt Nốt	155000	1	1	155.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Tâm Phương Nam	73000	1	1	73.000
	Công ty TNHH Hải sản Việt Hải	136000	1	1	136.000
	Công ty Cổ phần Bia - NGK Sài Gòn - Tây Đô	72000	1	1	72.000
	Công ty TNHH Công nghiệp Thủy sản Miền Nam	74000	1	1	74.000
	<i>Chi phí của CBGV đưa rước sinh viên</i>				
2	Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang	130000	2	1	260.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Trường Phát	72000	2	1	144.000

	Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Pataya Việt Nam	72000	2	1	144.000
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	220000	2	1	440.000
	Công ty Lương thực Sông Hậu	73000	2	1	146.000
	Công ty TNHH HTV Hải sản 404	10000	2	1	20.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Sóc Trăng (Stapimex)	219000	2	1	438.000
	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu (Nhà máy 3)	208000	2	1	416.000
	Chi nhánh Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Thốt Nốt	155000	2	1	310.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Tâm Phương Nam	73000	2	1	146.000
	Công ty TNHH Hải sản Việt Hải	136000	2	1	272.000
	Công ty Cổ phần Bia - NGK Sài Gòn - Tây Đô	72000	2	1	144.000
	Công ty TNHH Công nghiệp Thủy sản Miền Nam	74000	2	1	148.000
	Chi phí bồi dưỡng cho cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập				
3	Công ty Cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang	80000	23		1.840.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Trường Phát	80000	10		800.000
	Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Pataya Việt Nam	80000	8		640.000
	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	80000	8		640.000
	Công ty Lương thực Sông Hậu	80000	5		400.000
	Công ty TNHH HTV Hải sản 404	80000	15		1.200.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Sóc Trăng (Stapimex)	80000	7		560.000
	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu (Nhà máy 3)	80000	9		720.000
	Chi nhánh Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Thốt Nốt	80000	7		560.000
	Công ty Cổ phần Thủy sản Tâm Phương Nam	80000	15		1.200.000

	Công ty TNHH Hải sản Việt Hải	80000	5		400.000
	Công ty Cổ phần Bia - NGK Sài Gòn - Tây Đô	80000	5		400.000
	Công ty TNHH Công nghiệp Thủy sản Miền Nam	80000	5		400.000
4	Chi phí khác (tiền điện thoại liên lạc,...)	50.000	13		650.000
TỔNG CHI PHÍ					14.952.000

Tổng chi phí dự trừ: 14.952.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng).

❖ **Chi phí tự túc**

Sinh viên tự túc những khoản chi phí sau:

- Phương tiện đi lại, ăn, ở, sinh hoạt phí.
- Chi phí phát sinh cá nhân.
- Bảo hiểm tai nạn, nón bảo hộ lao động.

Phê duyệt của BGH



Trương Minh Nhật Quang

Phòng TCKT

[Handwritten signature]
Trần Long Hải

Phụ trách Khoa

[Handwritten signature]

Đoàn Thị Kiều Tiên

Người lập

[Handwritten signature]

Lê Trí Ân